BỘ XÂY DỰNG

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2018/TT-BXD

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2018

THÔNG TƯ
Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường,

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về "Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời", mã số QCVN 17:2018/BXD.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về "Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời", mã số QCVN 17:2018/BXD.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2018 và thay thế nội dung quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Quang Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 17:2018/BXD

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ XÂY DỰNG VÀ LẮP ĐẶT PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI

National technical regulations on the construction and installation of outdoor advertising facilities

HÀ NỘI - 2018

Lời nói đầu

QCVN 17:2018/BXD do Viện Kiến trúc quốc gia biên soạn, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018.

QCVN 17:2018/BXD thay thế cho QCVN 17:2013/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013.

Mục lục

Trang

1 QUY ĐỊNH CHUNG
1.1 Phạm vi điều chỉnh
1.2 Đối tượng áp dụng
1.3 Tài liệu viện dẫn
1.4 Giải thích từ ngữ
2 QUY ĐỊNH KỸ THUẬT
2.1 Nguyên tắc xây dựng, lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời
2.1.1 Nguyên tắc chung
2.1.2 Kết cấu
2.1.3 Vật liệu
2.1.4 Chiếu sáng - Cấp điện - Chống sét
2.1.5 An toàn cháy
2.2 Quy định cụ thể
2.2.1 Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn
2.2.2 Đối với màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời
2.2.3 Đối với biển hiệu
2.2.4 Đối với các phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng
3 QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ
Phụ lục A
Phụ lục B

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ XÂY DỰNG VÀ LẮP ĐẶT PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI

National technical regulations on the construction and installation of outdoor advertising facilities

1 QUY ĐỊNH CHUNG

1.1 Phạm vi điều chỉnh

1.1.1 Quy chuẩn này quy định những yêu cầu bắt buộc phải tuân thủ khi xây dựng, lắp đặt các phương tiện quảng cáo ngoài trời đứng độc lập hoặc gắn/ốp vào công trình xây dựng có sẵn.

1.1.2 Phương tiện quảng cáo ngoài trời đứng độc lập hoặc gắn/ốp vào công trình xây dựng, trong quy chuẩn này bao gồm:

- Bảng quảng cáo;
- Hộp đèn;
- Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời;
- Biển hiệu;
- Phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng.

1.1.3 Các phương tiện quảng cáo ngoài trời trong quy chuẩn này, ngoài việc tuân thủ các quy định trong quy chuẩn này, còn phải tuân theo pháp luật về quảng cáo hiện hành.

1.2 Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xây dựng, lắp đặt các phương tiện quảng cáo ngoài trời đứng độc lập hoặc gắn/ốp vào công trình xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam.

1.3 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn trong quy chuẩn này được áp dụng phiên bản được nêu ở dưới đây. Trường hợp tài liệu viện dẫn đã được thay thế bằng phiên bản khác, cần áp dụng phiên bản mới, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có):

QCVN 02:2009/BXD, Q*uy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng*;

QCVN 10:2014/BXD, *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng;*

QCVN 12:2014/BXD, *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng*.

1.4 Giải thích từ ngữ

Trong quy chuẩn này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1.4.1 Phương tiện quảng cáo

Phương tiện có chất liệu và kích thước khác nhau để thể hiện các sản phẩm quảng cáo.

1.4.2 Phương tiện quảng cáo ngoài trời đứng độc lập

Phương tiện quảng cáo được định vị cố định xuống mặt đất/nền đặt ngoài trời.

1.4.3 Đất của đường bộ

Phần đất trên đó công trình đường bộ được xây dựng và phần đất dọc hai bên đường bộ để quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ.

1.4.4 Hành lang an toàn đường bộ

Dải đất dọc hai bên đất của đường bộ, tính từ mép ngoài đất của đường bộ ra hai bên để bảo đảm an toàn giao thông đường bộ.

CHÚ THÍCH: Đối với đường bộ có hành lang an toàn chồng lấn với hành lang bảo vệ đường thủy nội địa thì ranh giới hành lang an toàn là mép bờ tự nhiên.

1.4.5 Hành lang an toàn giao thông đường sắt

Phạm vi được xác định bởi khoảng không, vùng đất, vùng nước xung quanh liền kề với phạm vi bảo vệ đường sắt để bảo đảm an toàn giao thông đường sắt; phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn khi cần thiết và bảo đảm tầm nhìn cho người tham gia giao thông.

1.4.6 Hành lang an toàn bảo vệ luồng đường thủy nội địa

Phần giới hạn của vùng nước hoặc dải đất dọc hai bên luồng để lắp đặt báo hiệu, bảo vệ luồng và bảo đảm an toàn giao thông.

1.4.7 Hành lang bảo vệ đê điều

Phần giới hạn dải đất dọc hai bên chân đê để bảo đảm an toàn cho đê điều.

1.4.8 Hành lang an toàn lưới điện cao áp

Khoảng không gian giới hạn dọc theo đường dây tải điện hoặc bao quanh trạm điện và được quy định cụ thể theo từng cấp điện áp.

1.4.9 Đường đô thị

Đường bộ nằm trong phạm vi địa giới hành chính nội thành, nội thị.

1.4.10 Đường ngoài đô thị

Đường bộ nằm ngoài phạm vi địa giới hành chính nội thành nội thị.

1.4.11 Công trình thấp tầng

Công trình có chiều cao đến 07 tầng hoặc đến 28 m.

1.4.12 Công trình cao tầng

Công trình có chiều cao từ 08 tầng trở lên hoặc lớn hơn 28 m.

1.4.13 Tầng

Không gian nằm giữa một nền/sàn và trần ngay phía trên nó.

2 QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

2.1 Nguyên tắc xây dựng, lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời

2.1.1 Nguyên tắc chung

2.1.1.1 Phương tiện quảng cáo ngoài trời phải được xây dựng, lắp đặt phù hợp với quy hoạch xây dựng của địa phương.

2.1.1.2 Phương tiện quảng cáo ngoài trời phải có địa điểm, kiểu dáng, kích thước, chất liệu, số lượng phù hợp với quy hoạch quảng cáo được phê duyệt và đảm bảo ở bên ngoài hành lang an toàn đường bộ, hành lang an toàn đường sắt, hành lang an toàn bảo vệ luồng đường thủy nội địa, hành lang bảo vệ đê điều, hành lang an toàn lưới điện cao áp.

2.1.1.3 Vị trí, địa điểm, khu vực xây dựng, lắp đặt và công tác quản lý các phương tiện quảng cáo ngoài trời phải tuân theo các yêu cầu sau:

- Đảm bảo mỹ quan đô thị;

- Đảm bảo tầm nhìn giao thông, không ảnh hưởng đến hoạt động giao thông và không che khuất tầm nhìn biển báo giao thông;

- Đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy, yêu cầu thoát nạn, yêu cầu cứu hộ cứu nạn, kết cấu xây dựng, trật tự an toàn xã hội;

- Đảm bảo các hoạt động sản xuất, sinh hoạt bình thường của người dân và an toàn sinh mạng.

CHÚ THÍCH: Phạm vi không được phép xây dựng, lắp đặt phương tiện quảng cáo đối với cầu, hầm đường bộ xem Phụ lục A.

2.1.1.4 Các phương tiện quảng cáo ngoài trời không được che lấp nóc/mái nhà trừ các phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng.

2.1.2 Kết cấu

2.1.2.1 Kết cấu của phương tiện quảng cáo ngoài trời phải được tính toán, thiết kế theo các yếu tố bất lợi nhất tác động lên chúng phù hợp với quy định số liệu tự nhiên trong QCVN 02:2009/BXD và các tiêu chuẩn kỹ thuật được lựa chọn.

2.1.2.2 Móng, kết cấu khung đỡ, mặt ngoài phương tiện quảng cáo ngoài trời phải đảm bảo an toàn, bền vững, đáp ứng được các yêu cầu sử dụng; phải ổn định trong suốt thời gian thi công và khai thác sử dụng.

2.1.2.3 Kết cấu của phương tiện quảng cáo ngoài trời phải được bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa theo quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.

2.1.3 Vật liệu

2.1.3.1 Vật liệu được sử dụng để chế tạo phương tiện quảng cáo ngoài trời phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tuổi thọ của từng phương tiện quảng cáo.

2.1.3.2 Vật liệu được sử dụng để chế tạo phương tiện quảng cáo ngoài trời phải đảm bảo không bị biến dạng tự nhiên theo thời gian và các tác động bất lợi của môi trường; Tất cả các bề mặt và cạnh nhìn thấy của phương tiện quảng cáo ngoài trời phải là vật liệu ít bị ăn mòn và không bị ảnh hưởng bởi sự bị ăn mòn lẫn nhau của bất cứ bộ phận nào xung quanh.

2.1.3.3 Các chất liệu sơn phủ, mực in, trang trí... và các chất kết dính trên bề mặt của phương tiện quảng cáo ngoài trời phải đảm bảo an toàn, không gây độc hại cho môi trường xung quanh; Phải được sử dụng phù hợp cho vật liệu theo hướng dẫn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

2.1.3.4 Trường hợp phương tiện quảng cáo ngoài trời được làm từ những vật liệu không đồng chất với độ giãn nở nhiệt khác nhau, phải được tính toán để chừa các khe co giãn phù hợp giữa các cấu kiện không đồng chất.

2.1.3.5 Vật liệu của phương tiện quảng cáo ngoài trời phải được kiểm tra thường xuyên để kịp thời bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hoặc thay thế.

2.1.4 Chiếu sáng - Cấp điện - Chống sét

2.1.4.1 Chiếu sáng phương tiện quảng cáo ngoài trời phải phù hợp với khu vực được chiếu sáng, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ, không được làm ảnh hưởng đến các hoạt động giao thông và các hoạt động khác của đô thị.

a) Các thiết bị chiếu sáng phương tiện quảng cáo ngoài trời phải sử dụng loại thiết bị có hiệu suất năng lượng chiếu sáng cao, tiết kiệm năng lượng, an toàn trong quản lý, vận hành và sử dụng;

b) Các thiết bị chiếu sáng phương tiện quảng cáo ngoài trời phải có độ bền và tính ổn định cao; sử dụng các cảm biến hoặc các biện pháp kỹ thuật giảm thiểu ô nhiễm ánh sáng; sử dụng các lá chắn và nắp chụp tránh chập cháy;

c) Các thiết bị chiếu sáng phương tiện quảng cáo ngoài trời phải được kiểm tra thường xuyên để kịp thời sửa chữa hoặc thay thế.

2.1.4.2 Hệ thống điện chiếu sáng cho phương tiện quảng cáo ngoài trời phải có nguồn cấp riêng và cầu dao, aptomat bảo vệ.

a) Hệ thống dây dẫn nguồn cấp điện phải có lớp vỏ cách điện để tránh bị gây chạm, chập điện từ dây nguồn, trong hộp đấu dây kỹ thuật do ảnh hưởng của thời tiết;

b) Các mối nối của hệ thống chiếu sáng bên trong phải đảm bảo yêu cầu cách điện, giảm thiểu tác dụng nhiệt tỏa ra từ các loại đèn chiếu sáng làm bắt lửa, gây cháy lan sang các bộ phận liền kề khác;

c) Hệ thống điện chiếu sáng cho phương tiện quảng cáo ngoài trời phải được kiểm tra thường xuyên để kịp thời sửa chữa hoặc thay thế.

2.1.4.3 Phương tiện quảng cáo ngoài trời phải có hệ thống chống sét phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật được lựa chọn.

2.1.4.4 Tính toán hệ thống cấp điện chiếu sáng, chống sét phương tiện quảng cáo ngoài trời phải tuân theo quy định trong QCVN 12:2014/BXD và phải chọn đúng cấp bảo vệ của aptomat và tiết diện dây dẫn để tránh sự cố do quá tải.

2.1.5 An toàn cháy

2.1.5.1 Xây dựng, lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời phải tuân theo các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn hiện hành.

2.1.5.2 Phương tiện quảng cáo ngoài trời được gắn/ốp vào mặt ngoài các công trình xây dựng phải đảm bảo các quy định an toàn điện; an toàn về kết cấu, vật liệu xây dựng; Không được gây ảnh hưởng, che lấp hoặc làm cản trở đến các lối thoát nạn và khả năng cứu hộ cứu nạn.

2.2 Quy định cụ thể

2.2.1 Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn

2.2.1.1 Bảng quảng cáo, hộp đèn phải nằm trong quy hoạch quảng cáo được phê duyệt.

2.2.1.2 Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt dọc các tuyến đường ngoài đô thị phải tuân theo các quy định trong Bảng 1.

2.2.1.3 Trên phần đường dành cho người đi bộ tại các tuyến đường đô thị, bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập phải tuân theo quy định tại 2.8.5 và 2.8.7 của QCVN 10:2014/BXD.

2.2.1.4 Dọc theo tuyến đường thủy nội địa, bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập chỉ được xây dựng, lắp đặt tại khu vực có kè ốp bờ; không được che khuất báo hiệu, tầm nhìn của người điều khiển phương tiện đường thủy; khoảng cách tối thiểu từ đỉnh kè đến cạnh gần nhất của bảng quảng cáo, hộp đèn (về phía bờ) là 10 m.

CHÚ THÍCH: Trường hợp luồng nằm trong khu vực đô thị thì bảng quảng cáo, hộp đèn phải tuân theo quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị.

2.2.1.5 Trong các công viên, bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập có chiều cao tối thiểu 5 m và tối đa 10 m tính từ mặt đường đến mép dưới của bảng quảng cáo, hộp đèn.

2.2.1.6 Trong khuôn viên các nhà ga, sân bay, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, bảng quảng cáo, hộp đèn có vị trí, kiểu dáng, kích thước phù hợp quy hoạch quảng cáo.

Bảng 1 - Quy định đối với bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập dọc các tuyến đường ngoài đô thị

Loại đường	**Diện tích tối đa một mặt bảng quảng cáo, hộp đèn** m^2	**Khoảng cách tối thiểu từ mép đất của đường bộ đến cạnh gần đường nhất của bảng** m	**Chiều cao tối thiểu từ điểm cao nhất của mặt đường giao thông tới mép dưới của bảng** m	**Khoảng cách tối thiểu giữa hai bảng liền kề trên đoạn đường thẳng** m	**Khoảng cách tối thiểu giữa hai bảng liền kề trên đoạn đường cong** m
Cao tốc	250	25	15	300	200
Cấp I, II, III (Quốc lộ)	200	25	15	200	150
Cấp III, IV, V (Tỉnh lộ)	120	20	13	150	100
Cấp IV, V, VI (Huyện lộ)	100	15	8	100	75
CHÚ THÍCH: Tùy vị trí cụ thể và địa hình của tuyến đường tại từng địa phương, khoảng cách giữa hai bảng liền kề có thể thay đổi, nhưng không vượt quá: - ±50 m đối với các tuyến đường quốc lộ, cao tốc; - ±25 m đối các tuyến đường tỉnh lộ; - ±20 m đối với các tuyến huyện lộ.					

2.2.1.7 Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào mặt ngoài các công trình thấp tầng phải đảm bảo các quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, cứu hộ cứu nạn; không làm ảnh hưởng đến khả năng chịu lực, kết cấu của công trình; phải liên kết cố định, chắc chắn với công trình và các quy định sau:

2.2.1.7.1 Mặt trước hoặc mặt sau: Mỗi tầng được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc liền kề biển hiệu (nếu có); Trường hợp không có biển hiệu cũng chỉ được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc:

a) Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn ngang: nhô ra khỏi mặt ngoài công trình tối đa 0,2 m với chiều cao tối đa 2 m, chiều ngang không được vượt quá giới hạn chiều ngang công trình;

b) Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn dọc: ốp/gắn sát vào mặt ngoài công trình với chiều ngang tối đa 1 m, chiều cao tối đa 4 m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng công trình nơi đặt bảng quảng cáo.

2.2.1.7.2 Mặt bên: Bảng quảng cáo, hộp đèn phải liên kết chắc chắn, cố định sát vào mặt bên công trình. Số lượng và vị trí bảng quảng cáo, hộp đèn phải phù hợp với quy hoạch quảng cáo được phê duyệt và tuân theo quy định sau:

a) Diện tích bảng quảng cáo, hộp đèn chỉ cho phép tối đa bằng 50% diện tích mặt bên công trình với kích thước không vượt quá giới hạn mặt bên công trình tại vị trí đặt bảng;

b) Đối với công trình có chiều cao đến 4 tầng, chiều cao của bảng quảng cáo, hộp đèn không được nhô lên quá sàn mái 1,5 m;

c) Đối với công trình có chiều cao từ 5 tầng trở lên, toàn bộ diện tích bảng quảng cáo, hộp đèn không vượt quá giới hạn diện tích mặt bên công trình.

2.2.1.8 Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp vào hàng rào/tường rào bao quanh công trình:

- Áp dụng quy định tại 2.2.1.7;
- Chiều cao không vượt quá chiều cao hàng rào/tường rào;
- Phải khảo sát, tính toán đảm bảo khả năng chịu lực của hàng rào/tường rào;
- Phải liên kết chắc chắn, cố định, sát vào hàng rào/tường rào.

2.2.2 Đối với màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời

2.2.2.1 Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời không được dùng âm thanh.

2.2.2.2 Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời đứng độc lập có chiều cao tối thiểu tính từ điểm cao nhất của mặt đường đến cạnh dưới của màn hình là 5 m.

2.2.2.3 Trường hợp màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình áp dụng quy định tại 2.2.1.7 và 2.2.1.8.

2.2.3 Đối với biển hiệu

2.2.3.1 Vị trí: treo/gắn/ốp sát cổng hoặc mặt trước của trụ sở hoặc nơi kinh doanh của tổ chức, cá nhân.

2.2.3.2 Trường hợp biển hiệu treo ngang cổng hoặc lối vào phải đảm bảo khoảng cách thông thủy từ mép dưới biển xuống điểm cao nhất của mặt lối đi không nhỏ hơn 4,25 m.

2.2.4 Đối với các phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng

Phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng áp dụng các quy định tại mục 2.2.1.

CHÚ THÍCH: Cách tính diện tích quy đổi xem Phụ lục B.

3 QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

3.1 Chủ sở hữu phương tiện quảng cáo ngoài trời có trách nhiệm: khảo sát kỹ thuật, báo cáo về hiện trạng; tuân theo các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng theo giấy phép của cơ quan có thẩm quyền về xây dựng tại địa phương; thực hiện kiểm tra, bảo trì định kỳ theo quy định và đảm bảo các điều kiện an toàn cho phương tiện quảng cáo ngoài trời trong suốt thời gian thi công xây dựng/lắp đặt cũng như thời gian tồn tại của phương tiện quảng cáo ngoài trời.

3.2 Điều kiện chuyển tiếp

3.2.1 Phương tiện quảng cáo ngoài trời đã được cơ quan có thẩm quyền về xây dựng và quy hoạch quảng cáo chấp thuận nhưng chưa xây dựng, lắp đặt không phù hợp với quy định trong Quy chuẩn này phải điều chỉnh lại cho phù hợp mới được xây dựng, lắp đặt.

3.2.2 Phương tiện quảng cáo ngoài trời hiện hữu có vị trí, kích thước, kiểu dáng không phù hợp với quy định của Quy chuẩn này, chỉ được tồn tại hết thời hạn ghi trong giấy phép quảng cáo.

3.2.3 Trường hợp phương tiện quảng cáo ngoài trời không đáp ứng các quy định tại mục 2.1.2, 2.1.3, 2.1.4 và 2.1.5 của Quy chuẩn này thì chậm nhất 06 tháng kể từ ngày Quy chuẩn này có hiệu lực phải hoàn thành gia cố, sửa chữa lại cho phù hợp.

QCVN 17:2018/BXD

Phụ lục A
Phạm vi không được phép lắp đặt phương tiện quảng cáo đối với cầu, hầm đường bộ

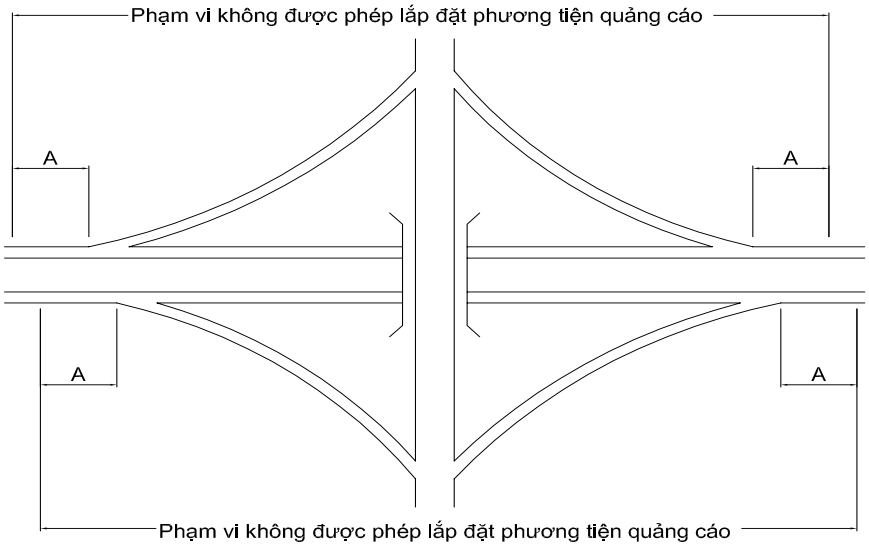

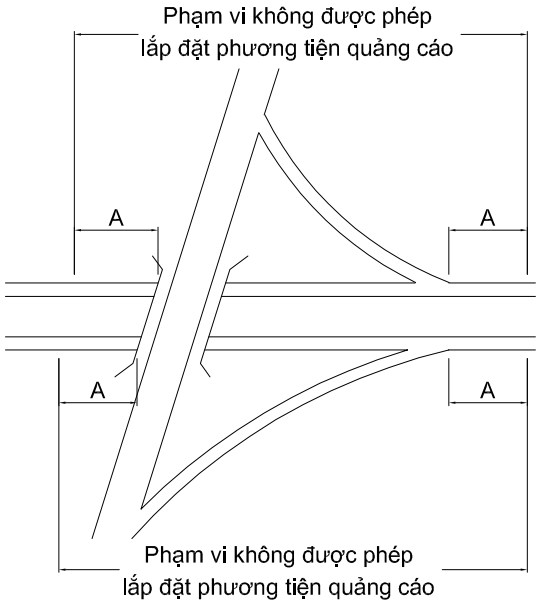

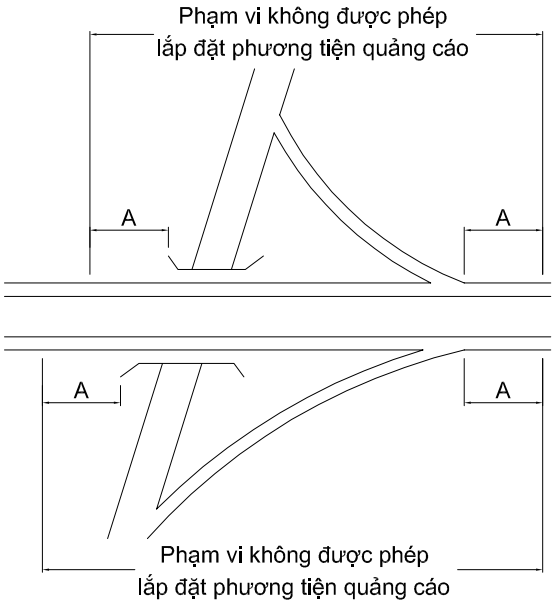

CHÚ DẪN:
A : Giới hạn hành lang an toàn đối với cầu, hầm đường bộ (theo quy định về quản lý và bảo vệ hạ tầng giao thông đường bộ)

Phụ lục B

Cách tính diện tích quy đổi các phương tiện quảng cáo dạng chữ/hình/biểu tượng

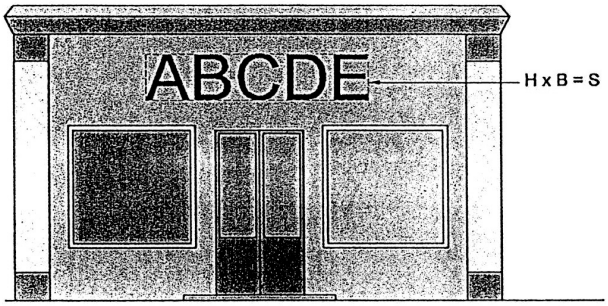

Hình A.1 - Phương tiện quảng cáo dạng chữ gắn trực tiếp lên mặt ngoài công trình

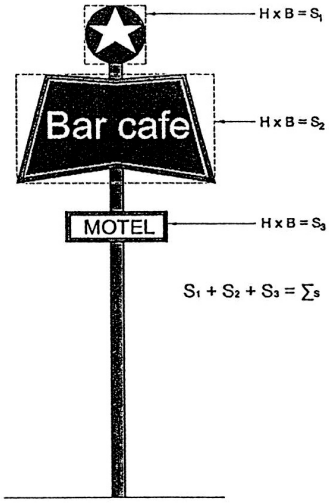

Hình A.2 - Phương tiện quảng cáo dạng hình/biểu tượng

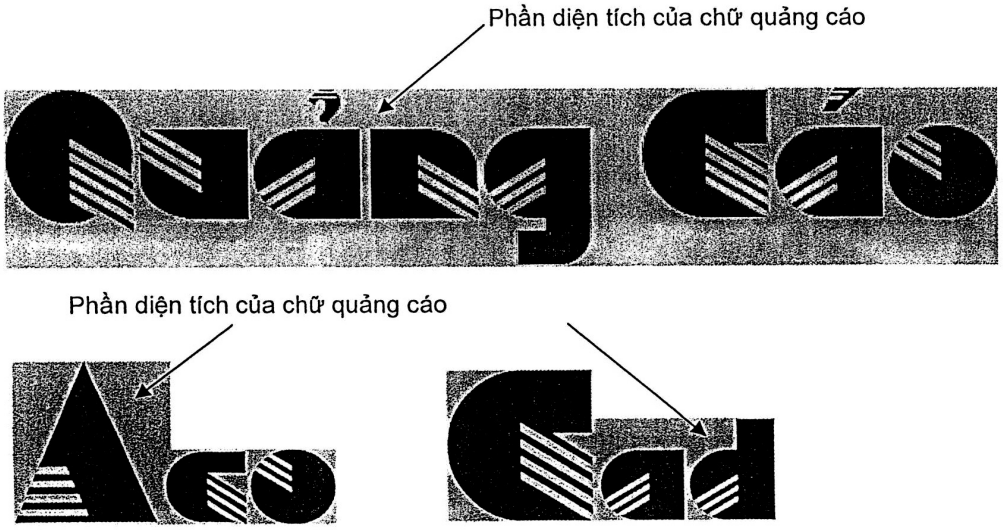

Hình A.3 - Phương tiện quảng cáo dạng chữ/hình/biểu tượng gắn lên mặt phẳng

CHÚ DẪN:

H : Chiều cao chữ/hình/biểu tượng

B : Chiều rộng chữ/hình/biểu tượng

S : Diện tích một chữ/hình/biểu tượng

$\sum_S$: Diện tích quảng cáo